

ĐỀ THI HỌC KÌ 1 – ĐỀ 5

MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 7

BỘ SÁCH: CÁNH DIỀU

Thời gian làm bài: 90 phút



BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

Phần I: ĐỌC – HIỂU (3 điểm)

Đọc bài thơ sau và trả lời các câu hỏi:

Tháng Ba – Hoàng Vân

Tháng ba mùa giáp hạt

Tháng ba mưa dầm dề

Đến rong rêu cũng gầy

Rét Nàng Bân tím trời

Mẹ bung rá vay gạo

Kéo cánh vun lúa đốt

Cha héo hắt đường cày

Trẻ và trâu cùng cười

Áo nâu may díp tét

Tháng ba, tháng ba ơi!

Bây giờ mực tím dầy

Mùa xa... ngày thơ dại

Bàn dưới sòng ăn đũa

Lúa lên xanh ngoài bãi

Khoai mận non cả ngày

Sữa ướp đồng sinh đôi

Câu 1. Bài thơ trên thuộc thể loại nào?

A. Bốn chữ

B. Năm chữ

C. Tự do

D. Tứ tuyệt

Câu 2. Xác định nội dung chính của bài thơ trên và dấu hiệu nhận biết

- A. Người mẹ, vì có hình ảnh Mẹ bưng rá vay gạo
- B. Tình yêu quê hương, vì có hình ảnh lúa lên xanh ngoài bãi
- C. Ký ức tuổi thơ đói nghèo, vì rất nhiều hình ảnh gợi cuộc sống thiếu đói trong mùa giáp hạt
- D. Cuộc sống đói nghèo, vì phía ăn bần, ăn khoai mậ

Câu 3. Xác định ngắt nhịp (chính) của bài thơ?

- A. Nhịp 3/2 và 2/3
- B. Nhịp 1/4 và 4/1
- C. Nhịp thơ linh hoạt
- D. Khó xác định

Câu 4. Vì sao tháng ba mùa giáp hạt lại khôn khó?

- A. Khi giao mùa (giữa xuân và hạ)
- B. Mùa xuân đi chơi không làm
- C. Thời kỳ đói khổ nhất trong năm
- D. Khi lúa mùa cũ ăn hết, lúa mới chưa thu hoạch nên đói khổ

Câu 5. Xác định nội dung của khổ thơ thứ nhất?

- A. Cảnh vật ảm đạm trong tháng ba
- B. Mẹ đi vay gạo nấu cơm
- C. Cha cày đồng mệt mỏi
- D. Cuộc sống khôn khó mùa giáp hạt

Câu 6. Tuổi thơ hồn nhiên trong đôi nghèo thể hiện rõ ở khổ thơ nào, dòng thơ nào?

- A. Khổ 1, dòng thơ: Đến rong rêu cũng gầy
- B. Khổ 2, dòng thơ: Bây giờ mực tím dây
- C. Khổ 3, dòng thơ: Trẻ và trâu cùng cười
- D. Khổ 4, dòng thơ: Lúa lên xanh ngoài bãi

Câu 7. Những câu thơ nào thể hiện rõ nhất nỗi buồn của đất trời trong tháng ba mùa giấp hạt?

- A. Tháng ba mưa dầm đất/ Rét Nàng Bân tím trời
- B. Tháng ba, tháng ba ơi! Mùa xa... ngày thơ dại!
- C. Mẹ bung rá vay gạo/ Cha héo hắt đường cày
- D. Bàn dưới sông ăn đờ/ Khoai mầm non cả ngày

Câu 8. Niềm hy vọng vào vụ mùa bội thu được thể hiện ở chi tiết, hình ảnh nào?

- A. Tháng ba, tháng ba ơi!
- B. Lúa lên xanh; Sữa ướp dòng sinh đôi
- C. Kéo cày vun lửa đốt
- D. Áo nâu may dịp tết

Câu 9. Người bộc lộ cảm xúc trong bài thơ là?

- A. Người mẹ tần tảo
- B. Người bố vất vả
- C. Lũ trẻ hồn nhiên
- D. Một người có tuổi thơ sống ở vùng quê nghèo khó

Câu 10. Nhà thơ dành tình cảm yêu thương sâu sắc cho đối tượng nào?

- A. Những đứa trẻ hồn nhiên
- B. Con người vất vả, nghèo khó của quê hương
- C. Cha mẹ nghèo khó của mình
- D. Quê hương

Câu 11. Khổ thơ cuối đã thể hiện được những điều gì?

- A. Yêu thương, gắn bó với quê hương; niềm vui vào vụ mùa mới
- B. Nhớ thương kí ức đã xa; niềm vui lúa đã trở bông
- C. Tháng ba đã lùi xa; ngày gặt đang đến gần
- D. Vui sướng vì lúa đang sinh sôi nảy nở

Câu 12. Bức thông điệp mà tác giả muốn gửi gắm trong bài thơ là?

- A. Hãy nhớ tích trữ lương thực vì tháng ba là mùa giáp hạt
- B. Đừng quên những ngày bố mẹ phải nhọc nhằn
- C. Đừng quên ngày phải ăn bần, ăn khoai mầm
- D. Cuộc sống còn vất vả, hãy sống lạc quan và hy vọng

Phần II: TẬP LÀM VĂN (7 điểm)

Câu 1. Những bạn trẻ trong bài thơ đã sống như thế nào trong tháng ba, mùa giáp hạt?

Câu 2.

- a. Xác định những câu thơ có chứa nghệ thuật nhân hóa và nêu tác dụng
- b. Xác định 2 khổ thơ có sự tương phản trong bài và nêu tác dụng

Câu 3. Viết bài văn phân tích nhân vật Võ Tòng trong đoạn trích “Người đàn ông cô độc giữa rừng” (trích tiểu thuyết “Đất rừng phương Nam”) của nhà văn Đoàn Giỏi.

ĐÁP ÁN:**Phần I:****Câu 1 (0.25 điểm):**

Bài thơ trên thuộc thể loại nào?

- A. Bốn chữ
- B. Năm chữ
- C. Tự do
- D. Tứ tuyệt

Phương pháp giải:

Chú ý số chữ trong một dòng và số dòng của từng khổ

Lời giải chi tiết:

=> Đáp án: B

Câu 2 (0.25 điểm):

Xác định nội dung chính của bài thơ trên và dấu hiệu nhận biết

- A. Người mẹ, vì có hình ảnh Mẹ bung rá vay gạo
- B. Tình yêu quê hương, vì có hình ảnh lúa lên xanh ngoài bãi
- C. Ký ức tuổi thơ đói nghèo, vì rất nhiều hình ảnh gợi cuộc sống thiếu đói trong mùa giáp hạt
- D. Cuộc sống đói nghèo, vì phía ăn bần, ăn khoai mậm

Phương pháp giải:

Đọc kỹ bài thơ

Lời giải chi tiết:

=> Đáp án: C

Câu 3 (0.25 điểm):

Xác định ngắt nhịp (chính) của bài thơ?

- A. Nhịp 3/2 và 2/3
- B. Nhịp 1/4 và 4/1
- C. Nhịp thơ linh hoạt
- D. Khó xác định

Phương pháp giải:

Đọc đi đọc lại bài thơ để xác định ngắt nhịp phù hợp

Lời giải chi tiết:

=> Đáp án: A

Câu 4 (0.25 điểm):

Vì sao tháng ba mùa giáp hạt lại khốn khó?

- A. Khi giao mùa (giữa xuân và hạ)
- B. Mùa xuân đi chơi không làm
- C. Thời kỳ đói khổ nhất trong năm
- D. Khi lúa mùa cũ ăn hết, lúa mới chưa thu hoạch nên đói khổ

Phương pháp giải:

Đọc kĩ bài thơ

Lời giải chi tiết:

=> Đáp án: D

Câu 5 (0.25 điểm):

Xác định nội dung của khổ thơ thứ nhất?

- A. Cảnh vật ảm đạm trong tháng ba
- B. Mẹ đi vay gạo nấu cơm
- C. Cha cày đồng mệt mỏi
- D. Cuộc sống khốn khó mùa giáp hạt

Phương pháp giải:

Đọc kĩ khổ thơ thứ nhất để xác định nội dung

Lời giải chi tiết:

=> Đáp án: D

Câu 6 (0.25 điểm):

Tuổi thơ hồn nhiên trong đói nghèo thể hiện rõ ở khổ thơ nào, dòng thơ nào?

- A. Khổ 1, dòng thơ: Đến rong rêu cũng gầy
- B. Khổ 2, dòng thơ: Bây giờ mực tím dây
- C. Khổ 3, dòng thơ: Trẻ và trâu cùng cười
- D. Khổ 4, dòng thơ: Lúa lên xanh ngoài bãi

Phương pháp giải:

Đọc kĩ bài thơ

Lời giải chi tiết:

=> Đáp án: C

Câu 7 (0.25 điểm):

Những câu thơ nào thể hiện rõ nhất nỗi buồn của đất trời trong tháng ba mùa giáp hạt?

- A. Tháng ba mưa dầm dề/ Rét Nàng Bân tím trời
- B. Tháng ba, tháng ba ơi! Mùa xa... ngày thơ dại!
- C. Mẹ bung rá vay gạo/ Cha héo hắt đường cày
- D. Bùn dưới sông ăn đở/ Khoai mậm non cả ngày

Phương pháp giải:

Đọc kĩ các đoạn thơ

Lời giải chi tiết:

=> Đáp án: A

Câu 8 (0.25 điểm):

Niềm hy vọng vào vụ mùa bội thu được thể hiện ở chi tiết, hình ảnh nào?

- A. Tháng ba, tháng ba ơi!
- B. Lúa lên xanh; Sữa ướp đồng sinh đôi
- C. Kéo cày vun lửa đốt
- D. Áo nâu may dịp tết

Phương pháp giải:

Đọc kỹ và xác định các chi tiết thơ thể hiện niềm hy vọng vào vụ mùa bội thu

Lời giải chi tiết:

=> Đáp án: B

Câu 9 (0.25 điểm):

Người bộc lộ cảm xúc trong bài thơ là?

- A. Người mẹ tần tảo
- B. Người bố vất vả
- C. Lũ trẻ hồn nhiên
- D. Một người có tuổi thơ sống ở vùng quê nghèo khó

Phương pháp giải:

Đọc kỹ bài thơ

Lời giải chi tiết:

=> Đáp án: D

Câu 10 (0.25 điểm):

Nhà thơ dành tình cảm yêu thương sâu sắc cho đối tượng nào?

- A. Những đứa trẻ hồn nhiên
- B. Con người vất vả, nghèo khó của quê hương
- C. Cha mẹ nghèo khó của mình
- D. Quê hương

Phương pháp giải:

Đọc kĩ bài thơ

Lời giải chi tiết:

=> Đáp án: B

Câu 11 (0.25 điểm):

Khổ thơ cuối đã thể hiện được những điều gì?

- A. Yêu thương, gắn bó với quê hương; niềm vui vào vụ mùa mới
- B. Nhớ thương kí ức đã xa; niềm vui lúa đã trở bông
- C. Tháng ba đã lùi xa; ngày gặt đang đến gần
- D. Vui sướng vì lúa đang sinh sôi nảy nở

Phương pháp giải:

Đọc kĩ khổ thơ cuối

Lời giải chi tiết:

=> Đáp án: A

Câu 12 (0.25 điểm):

Bức thông điệp mà tác giả muốn gửi gắm trong bài thơ là?

- A. Hãy nhớ tích trữ lương thực vì tháng ba là mùa giáp hạt
- B. Đừng quên những ngày bố mẹ phải nhọc nhằn
- C. Đừng quên ngày phải ăn bún, ăn khoai mầm
- D. Cuộc sống còn vất vả, hãy sống lạc quan và hy vọng

Phương pháp giải:

Từ nội dung rút ra thông điệp của bài thơ

Lời giải chi tiết:

=> Đáp án: D

Phần II.

Câu 1 (1 điểm):

Những bạn trẻ trong bài thơ đã sống như thế nào trong tháng ba, mùa giáp hạt?

Phương pháp giải:

Đọc kĩ bài thơ

Lời giải chi tiết:

Các bạn trẻ: ăn trái bần, khoai mậ trong mùa giáp hạt; kéo cành vun lửa đốt, đưa trâu đi ăn giúp bố mẹ, đùa vui... => làm việc, sống lạc quan

Câu 2 (2 điểm):

- a. Xác định những câu thơ có chứa nghệ thuật nhân hóa và nêu tác dụng
- b. Xác định 2 khổ thơ có sự tương phản trong bài và nêu tác dụng

Phương pháp giải:

Đọc kĩ bài thơ

Lời giải chi tiết:

a.

- Câu thơ: *Đến rong rêu cũng gầy/ Trẻ và trâu cùng cười.*

- Nghệ thuật nhân hoa đã được thể hiện:

+ Sự vật, con vật là những sinh thể đều trải qua những khó khăn khắc nghiệt của cuộc sống; cảm nhận được niềm vui khi bên nhau trong những thười khắc khó khăn.

+ Câu thơ: *Trẻ và trâu cùng cười* như xua vợi đi u ám đói khổ của mùa giáp hạt; khiến cho cuộc sống, âm hưởng bài thơ tươi vui hơn.

b.

- Sự tương phản ở khổ 1 và khổ 4: đói nghèo >< niềm tin

+ Khổ 1: gợi hiện thực đói nghèo, vất vả vào mùa giáp hạt. Cả con người và cảnh vật đều gàn tàn tạ, héo úa (rong rêu cũng gầy; mẹ bụng rá vay gạo, bố héo hắt...)

+ Khổ 4: khát vọng, niềm tin vào ngày mai (hình ảnh lúa lên xanh, ướp đòng...)

Câu 3 (4 điểm):

Viết bài văn phân tích nhân vật Võ Tòng trong đoạn trích “Người đàn ông cô độc giữa rừng” (trích tiểu thuyết “Đất rừng phương Nam”) của nhà văn Đoàn Giỏi.

Phương pháp giải:

- Đặc điểm nhân vật Võ Tòng được khắc họa từ những phương diện nào?

- Có thể thấy Võ Tòng là người như thế nào?

- Nhân vật Võ Tòng để lại trong em những ấn tượng, tình cảm và suy nghĩ gì về con người Nam Bộ?

Lời giải chi tiết:

a. Mở bài

- Giới thiệu khái quát về nhân vật Võ Tòng (Đó là nhân vật trong tác phẩm nào, của ai? Nhân vật ấy là người như thế nào?...)

b. Thân bài

- Phân tích và làm sáng tỏ đặc điểm nhân vật Võ Tòng qua các phương diện:

+ Lai lịch: “Chú tên là gì, quê ở đâu cũng không rõ. Võ Tòng là tên mọi người gọi chú từ một sự tích trong truyện Tàu”

+ Ngoại hình: Hai hồ mắt sâu hoắm, và từ trong đáy hồ sâu thâm đó, một cặp tròng mắt trắng dã, long qua, long lại sắc như dao...

+ Lời truyền tụng: Ra từ, Võ Tòng không trẻ thù kẻ đã phá hoại gia đình mình, chỉ kêu trời một tiếng, cười nhạt rồi bỏ làng vào rừng sinh sống;...

+ Hành động và việc làm...

- Nhận xét về nhân vật Võ Tòng: trình bày những suy nghĩ, cảm xúc,... của em về các đặc điểm đã phân tích về chú Võ Tòng

c. Kết bài

- Nêu đánh giá khái quát về nhân vật Võ Tòng

- Liên hệ với những con người Nam Bộ bình thường, giản dị mà anh dũng, bất khuất trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ; từ đó, rút ra bài học cho mình và thế hệ trẻ hôm nay.

Loigiaihay.com